TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:01/2022/HS-ST
Ngày 06/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Huỳnh Văn Long.
***Các Hội thẩm nhân dân*:**
Ông Trương Quang Trung.
Ông Phạm Ngọc Chánh.
Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Vũ Trường - Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 17/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị R, sinh năm 1976; tại Long An.

Nơi cư trú: ấp Vĩnh B xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị K; chồng Lê Văn D, sinh năm 1975; tiền án không, tiền sự không, Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994; tại Long An.

Nơi cư trú: ấp Võ Văn B, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị Kim H, chồng Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, tiền án không, tiền sự không, Về nhân nhân: bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Thị T, sinh năm 1985; tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: ấp Võ Văn B, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Huỳnh Thị M;

tiền án không, tiền sự không; Về nhân nhân: bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Võ Văn V, sinh năm 1979; tại Long An.

Nơi cư trú: ấp Võ Văn B, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Phan Thị Q; vợ Phạm Thị G, sinh năm 1981; tiền án không, tiền sự không; Về nhân nhân: bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; tại Long An.

Nơi cư trú: ấp Võ Văn B, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị H, chồng Huỳnh Quốc D sinh năm 1984; tiền án không; tiền sự không; Về nhân nhân: bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; tại Long An.

Nơi cư trú: ấp 4, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Trương Thị T, vợ Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1988; tiền án không; tiền sự không; Về nhân nhân: bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7**. Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; tại Long An.**

Nơi cư trú: ấp Võ Văn B, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà Lê Thị P, vợ Phan Thị N, sinh năm 1967; tiền án không, tiền sự không, về nhân nhân: bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/3/2021, Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N và Nguyễn Thị H đến quán nước của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 thuộc ấp Võ Văn Be, xã Vĩnh Bửu, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An uống nước. Tại đây, V rủ cả nhóm đánh bài ăn tiền thì tất cả đồng ý, V xin bị cáo T cho những người này vào nhà đánh bài ăn tiền, bị cáo T đồng ý và sắp xếp cho cả nhóm đánh bài ăn tiền trên tấm ny lon màu nâu có hoa văn trải dưới nền xi măng cạnh buồng ngủ của bị cáo T, bị cáo T quy định phải mua bài của bị cáo bán với giá 10.000 đồng 1 bộ, cả nhóm thống nhất đánh bài ngầu hầm 5 lá ăn thua bằng tiền, ai lớn nút thắng, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, ai muốn đổi bài trong lúc chơi thì phải trả tiền bài 10.000 đồng 1 bộ mới, mỗi người chơi một tụ

ngồi theo vị trí kim quay đồng hồ, V đến R, H, H, N, T, tất cả lấy tiền đặt ở giữa chiếu bạc theo thỏa thuận, mỗi người chia 03 ván rồi chuyển cho người khác. V chia ván bài thứ nhất, trong lúc cả nhóm đang chơi đánh bạc thì bị cáo Tg ở nhà một mình chứng kiến sự việc và có bán cho nhóm người đánh bài 08 bộ bài giá 10.000 đồng 1 bộ, đến khoảng 15 giờ cùng ngày tất cả 06 đối tượng tham gia đánh bạc bị lực lượng Công an huyện Tân Hưng bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 08 bộ bài loại 52 lá đã qua sử dụng và thu giữ tại chiếu bạc 5.439.000 đồng; cụ thể thu của Nguyễn Thị Kim N 944.000 đồng, thu của Phạm Thị T 1.000.000 đồng, thu của Nguyễn Thị R số tiền 3.300.000 đồng, thu giữ tại buồng ngủ của bị cáo T 82 bộ bài chưa qua sử dụng. Trong quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận có tham gia đánh bạc và mang theo số tiền cụ thể như sau: Nguyễn Thị R 3.400.000 đồng, Nguyễn Thị Kim N 2.300.000 đồng, Phạm Thị T 1.020.000 đồng, Võ Văn V 300.000 đồng, Nguyễn Thị H 135.000 đồng, Nguyễn Văn H 70.000 đồng; riêng Nguyễn Văn T bán 08 bộ bài cho những người trên đánh bạc thu số tiền 80.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình

Ngày 22/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng tiến hành khởi tố vụ án về tội "Đánh bạc" đến ngày 25/10/2021 khởi tố bị can.

Tại cáo trạng số: 21/CT-VKS-TH ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố các bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Tg về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên, khi lượng hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết sau gồm: Thành khẩn khai báo, phạm tôi lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng làm cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, riêng bị cáo Võ Văn V và Nguyễn Thị R có thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt là gia đình các bị cáo có công với cách mạng.

Trên cơ sở đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều luật và hình phạt xử lý đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T cụ thể: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 321, Điều 17, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt các bị cáo cụ thể như sau:

Nguyễn Văn H 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Phạm Thị T 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Nguyễn Thị Kim N 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Nguyễn Thị H 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Nguyễn Văn T 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, Điều 17, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Văn V 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Nguyễn Thị R 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy những vật chứng có liên quan đến vụ án gồm: 08 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 82 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng, 01 tấm ny lon màu nâu có hoa văn. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội 5.439.000 đồng.

[Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng quản lý]

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối chiếu lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với kết luận điều tra và cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, trong quá trình thực hiện các thủ tục tố tụng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N và Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều biết việc đánh bài ăn thua bằng tiền đã bị pháp luật cấm vì đó là tệ nạn xã hội, từ tệ nạn đánh bạc tất yếu sẽ kéo theo hàng loạt hệ lụy những tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực và chịu trách nhiệm hình sự trước hành vi của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị

cáo mà xử phạt tiền cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng chổ ở hợp pháp của mình để cho các bị cáo khác tổ chức đánh bạc nhằm mục đích bán bài để thu lợi bất chính, khi Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang đã thu giữ tại chiếu bạc 08 bộ bài đã qua sử dụng và thu giữ tại buồng ngủ của bị cáo 82 bộ bài chưa qua sử dụng; bị cáo đã thu lợi được số tiền 40.000 đồng, bị cáo biết rất rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tự ăn năn hối cải việc làm sai trái của mình.

Trong vụ án này các bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Võ Văn V có ông Nội là liệt sỹ, bị cáo Nguyễn Thị R có cha là thương binh hạng 2/4 đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ đó cho thấy cáo trạng số: 21/CT-VKSTH ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Rc, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T trước phiên tòa hôm nay về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo:

-Hành vi của các bị cáo Võ Văn V là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trực tiếp rủ rê các bị cáo khác đánh bạc và các bị cáo còn lại cùng đồng ý đánh bạc với bị cáo; để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem các tình tiết trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công với cách mạng làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù không chủ động nhưng khi được bị cáo V rủ rê đánh bạc thì các bị cáo đều đồng ý ngay do đó cũng cần phải có bản án nghiêm khắc đối với các bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem các tình tiết quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, riêng bị cáo Nguyễn Thị R có cha là thương binh hạng 2/4 làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách niệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo khi quyết định hình phạt: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo,

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Riêng bị cáo V và bị cáo R gia đình có người thân có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về nhân thân bị cáo: Các vị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

Đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có cơ sở và phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Áp dụng khoản 1, Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn Tặng.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tặng nộp lại số tiền thu lợi bất chính 40.000 đồng.

2. Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo: Nguyễn Văn Hợp, Phạm Thị Thắm, Nguyễn Thị Kim Nhờ và Nguyễn Thị Hữu.

Xử phạt:

Bị cáo Phạm Thị T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị Kim N 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Nguyễn Thị H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Văn V và Nguyễn Thị R.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị R 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Võ Văn V 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 08 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 82 bộ bài tây

loại 52 lá chưa qua sử dụng, 01 tấm ny lon màu nâu có hoa văn. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội 5.439.000 đồng,

[Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng quản lý]

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Văn V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị R, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
-*TAND tỉnh;*
toà
-*VKSND huyện;*
-*THA DS huyện;*
-*Các đương sự;*
-*Lưu hồ sơ + án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ toạ phiên

Huỳnh Văn Long